

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ HAI
NHIỆM KỲ I (2011 - 2015)
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/12/2010;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai, nhiệm kỳ I (2011- 2015) ngày 26/4/2013;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua các Báo cáo được trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (có tài liệu kèm theo).
- Báo cáo công tác điều hành của Ban giám đốc (có tài liệu kèm theo).
- Báo cáo của Ban kiểm soát (có tài liệu kèm theo).

2. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2012	31/12/2011
I	Tài sản:			
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	336.048	300.569
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	270.325	270.894
	Tổng cộng tài sản		606.374	571.463
II	Nguồn vốn:			
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	415.068	383.926
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	166.690	166.888
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tr.đồng	24.614	20.648
	Tổng cộng nguồn vốn		606.374	571.463
III	Doanh thu	Tr.đồng	675.479	497.791
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	29.274	28.389
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	đồng	2.323	2.253

3. Thông qua một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã được kiểm toán bởi Công ty AAC như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ TH so với KH (%)
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	492.000	545.987	111
2	Doanh thu	Tr.đồng	457.000	523.182	114,5
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	22.400	20.958	93,6
4	Thu nhập bình quân của người lao động	(đ/người/tháng)	4.000.000	4.530.000	113,3

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty:

4.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2013
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	459.196
2	Doanh thu	Tr.đồng	434.406
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	16.250
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1.289
5	Thu nhập bình quân người lao động	(đồng/ng/tháng)	4.800.000
6	Cổ tức	%	10

4.2. Thông qua việc đầu tư các Dự án năm 1013: Tiếp tục thực hiện và triển khai thực hiện các Dự án theo khối lượng được phân kỳ đầu tư trong năm 2013 với giá trị đầu tư khoảng 85 tỷ đồng. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình cụ thể của thị trường để quyết định đầu tư nhằm đảm bảo hiệu quả cao nhất.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 25.753.765.020 đồng
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp: 4.795.333.380 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 20.958.431.640 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính 2% (LNST): 419.168.600 đồng
- Trích Quỹ phát triển sản xuất 8% (LNST): 1.676.674.500 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 5% (LNST): 1.047.921.580 đồng
- Chia cổ tức 14% VDL (tương đương 84,17% LNST): 17.640.000.000 đồng
- Lợi nhuận năm 2012 còn lại chuyển sang năm sau: 174.666.960 đồng
- Lợi nhuận còn lại năm 2011 chưa phân phối: 246.382.165 đồng
- Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 421.049.125 đồng

6. Thông qua chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách:

a. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên không chuyên trách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất nhiệm kỳ I (2011-2015) thông qua cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

b. Thực chi năm 2012: Tổng thù lao của HĐQT và BKS đối với các thành viên không chuyên trách: 264.000.000 đồng

c. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2013:

Giữ nguyên mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách như năm 2012.

* Tổng thù lao của HĐQT và BKS đối với các thành viên không chuyên trách năm 2013 là 264.000.000 đồng.

7. Thông qua phương án chi thưởng Ban điều hành Công ty hoàn thành thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch trong năm tài chính 2013:

Cách tính thưởng như sau:

$$\text{Tổng giá trị thưởng} = 5\% \times (\text{LNST thực hiện} - \text{LNST kế hoạch})$$

Trong đó: - LNST thực hiện là lợi nhuận sau thuế được thể hiện tại Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế cho năm tài chính 2013 và đã được kiểm toán.

- LNST kế hoạch là lợi nhuận sau thuế của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên cho kế hoạch năm 2013 và được thể hiện tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Tổng giá trị thưởng tối đa không được vượt quá 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

8. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế hiện hành có 9 Chương với 85 Điều. Bản Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai nhiệm kỳ I (2011-2015) thống nhất bổ sung điều chỉnh gồm 9 Chương với 86 Điều (có 01 Điều bổ sung mới và điều chỉnh 22 Điều).

Chi tiết có Biên bản kèm theo.

9. Thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo hợp nhất của Công ty cho năm tài chính 2013:

Đại hội giao cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, đảm bảo phù hợp điều kiện, tiêu chuẩn đề ra.

10. Thông báo việc bán phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.

11. Tổ chức thực hiện:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; Tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội theo chức năng phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai, nhiệm kỳ I (2011-2015) Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã được đọc lại tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ 100% cổ đông và đại diện cổ đông có mặt.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN;
- Các TV HĐQT, BKS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu TK.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Đức Hiền